TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ TÂN** **TỈNH CÀ MAU**	**COÄNG HOØA XAÕ HOÄI CHUÛ NGHÓA VIEÄT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2022/DS-ST
Ngày: 12-5-2022
V/v "Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Minh Trọn.

- Bà Nguyễn Kim Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Châu Sơn Ca là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Ngày 12 tháng 5 năm 2022 tại Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 409/2021/TLST-DS ngày 23 tháng 11 năm 2021 về việc *"Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2022/QĐXXST-DS ngày 21 tháng 3 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Việt S, sinh năm 1977 (có mặt).

Cư trú tại: Khóm x, thị trấn C, huyện P, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1987 (vắng mặt).

Cư trú tại: Ấp DQ, xã V, huyện P, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 10 tháng 06 năm 2021 và tại phiên tòa nguyên đơn ông Nguyễn Việt S trình bày:

Lần thứ nhất: Ngày 11/10/2015, ông Nguyễn Văn H có mua 01 điện thoại hiệu Iphone 4S giá 4.000.000 đồng, hẹn trả trước 500.000đ, số tiền còn lại yêu cầu trả góp 06 tháng, mỗi tháng 730.000đ. Từ khi mua đến nay ông H góp được

04 lần, hiện còn nợ ông 1.466.000 đồng. Tại phiên tòa ông Schỉ yêu cầu ông H trả 580.000 đồng tiền vốn, không yêu tính lãi.

Lần thứ hai: Ngày 27/11/2015, ông H tiếp tục mua 01 điện thoại hiệu OPPP Neo7 giá 3.900.000 đồng, hẹn trả trước 500.000đ, số tiền còn lại yêu cầu trả góp 06 tháng, mỗi tháng 730.000đ. Từ khi mua đến nay ông H trả góp được 01 lần, hiện còn nợ ông 3.650.000 đồng. Tại phiên Tòa ông Schỉ yêu cầu ông H trả 2.760.000 đồng tiền vốn, không tính lãi.

Như vậy, tổng cộng ông H còn nợ ông ông Ssố tiền 3.340.000đ. Các lần mua điện thoại ông H đều có viết biên nhận. Nay ông yêu cầu ông H thanh toán cho ông số tiền là 3.340.000đ.

- Bị đơn ông Nguyễn Văn H đã được Tòa án tống đạt thông báo thụ lý và các văn bản tố tụng nhưng ông H vắng mặt không lý do và không cung cấp lời khai, chứng cứ về việc khởi kiện của ông Nguyễn Việt S.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Nguyễn Việt S khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Văn H thanh toán tiền mua điện thoại cho ông. Do đó, đây là tranh chấp dân sự về việc "*Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản"*, theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Ông Nguyễn Văn H là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt ông Nguyễn Văn H.

[3] Tại phiên tòa ông Sxác định ông Nguyễn Văn H có mua điện thoại tại cửa hàng của ông hai lần với số tiền nợ là 5.116.000đ, nhưng ông Schỉ yêu cầu ông H trả số tiền 3.340.000 đồng. Các lần mua có làm biên nhận nhận nợ, số tiền nợ này ông đã nhiều lần liên hệ yêu cầu ông H thanh toán cho ông nhưng đến nay ông H không thanh toán.

Hội đồng xét xử nhận thấy, tại đơn khởi kiện, ông Syêu cầu ông H trả cho ông số tiền nợ hai lần mua điện thoại là 5.116.000 đồng nhưng phiên Tòa hôm nay ông Sthay đổi yêu cầu chỉ yêu cầu ông H trả cho ông số tiền 3.340.000 đồng vốn, không tính lãi. Việc thay đổi yêu cầu khởi kiện của ông Slà không vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với yêu cầu của ông Sbuộc ông H trả cho ông số tiền 3.340.000 đồng. Để chứng minh cho yêu cầu của mình, ông Nguyễn Việt S cung cấp các biên

nhận nợ ngày 11/10/2015 và 27/11/2015 có nội dung ông H có mua điện thoại của ông Sso với tiền ông trình bày. Đối với ông Nguyễn Văn H, Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng không có ý kiến gì về yêu cầu của ông Svà không cung cấp tài liệu, chứng cứ để phản đối yêu cầu của ông Sử. Do đó, yêu cầu của ông Nguyễn Việt S, buộc ông Nguyễn Văn H có nghĩa vụ thanh toán cho ông Sso tiền 3.340.000 đồng tiền mua tài sản là có cơ sở nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Do yêu cầu của ông Nguyễn Việt S được chấp nhận nên ông Skhông phải chịu án phí, ông Snộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng được nhận lại. Ông Nguyễn Văn H có nghĩa vụ nộp án phí dân sự sơ phải chịu là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1 Điều 227; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 430 và Điều 440 của Bộ luật Dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Việt S. Buộc ông Nguyễn Văn H có nghĩa vụ thanh toán cho ông Nguyễn Việt S số tiền 3.340.000 đồng (Ba triệu ba trăm bốn mươi ngàn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí:

Ông Nguyễn Việt S không phải chịu án phí, ông Sđã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0017388 ngày 23 tháng 11 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân; Ông Sđược nhận lại khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Buộc ông Nguyễn Văn H có nghĩa vụ nộp án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân khi bản án có hiệu lực pháp luật.

3. Án xử sơ thẩm, Ông Nguyễn Việt S có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Nguyễn Văn H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện P, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục Thi hành án huyện P, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Bình